

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 01/2022/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1979; trú tại: Tổ 58B, khu 6, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

* *Bị đơn*: Anh Lê Văn T, sinh năm 1980; trú tại: Tổ 58B, khu 6, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều: 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Lê Văn T.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Lê Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị H và anh Lê Văn T có 01 con chung là: Lê Thùy D, sinh ngày 13/11/2008. Chị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Thùy D cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ (hai triệu đồng)/1 tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ khi có quyết định của Tòa án cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị H và anh T tự thỏa thuận.

- Về khoản nợ chung: Không có

3. Về án phí: Chị Phạm Thị H tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000334 ngày 07/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố H;
- UBND phường M, TX Đ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Thị Hồng